

Số: 77/BC-UBND

Cái Răng, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri và biểu quyết của đại biểu HĐND phường
về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025; Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính và Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Ủy ban nhân dân quận Cái Răng báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri và ý kiến đại biểu HĐND phường về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, cụ thể như sau:

1. Kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cử tri

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đề án lấy ý kiến	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Ba Láng	1.716	1.716	100	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	1.714	99,88	02	0,12
		1.716	1.716	100	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	1.713	99,83	03	0,17
2	Phường Hưng Phú	4.949	4.949	100	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	4.949	100	0	0

		4.949	4.949	100	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	4.949	100	0	0
3	Hưng Thạnh	4.786	4.738	99	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	4.737	98,98	01	0,02
		4.786	4.738	99	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	4.736	98,96	02	0,04
4	Lê Bình	4.279	4.266	99,70	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	4.255	99,44	11	0,26
		4.279	4.266	99,70	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	4.257	99,49	08	0,19
5	Phú Thù	6.273	6.032	96,16	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	5.979	95,31	53	0,84
		6.273	6.032	96,16	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	5.831	92,95	201	3,20
6	Tân Phú	2.448	2.430	99,26	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	2.420	98,86	10	0,41
		2.448	2.430	99,26	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	2.352	96,08	78	3,19
7	Thường Thạnh	4.380	4.253	97,10	Sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh	4.253	97,10	0	0
		4.380	4.253	97,10	Sắp xếp ĐVHC cấp xã	4.247	96,96	06	0,14

* **Các ý kiến khác (nếu có):** 01 ý kiến khác (cử tri phường Lê Bình).

Cho rằng quá trình triển khai, thực hiện quá gấp, cử tri bị động về thời gian và tiếp cận thông tin.

2. Kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng đại biểu HĐND			Kết quả biểu quyết							
					Sắp xếp, sắp nhập ĐVHC cấp tỉnh				Sắp xếp ĐVHC cấp xã			
		Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu tham dự kỳ họp	Tỷ lệ đại biểu tham dự kỳ họp (%)	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số đại biểu không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số đại biểu không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	HĐND phường Ba Láng	20	19	95	19	95	0	0	19	95	0	0
2	HĐND phường Hưng Phú	21	20	95,2	20	95,2	0	0	20	95,2	0	0
3	HĐND phường Hưng Thạnh	20	20	100	20	100	0	0	20	100	0	0
4	HĐND phường Lê Bình	18	18	100	18	100	0	0	18	100	0	0
5	HĐND phường Phú Thứ	21	21	100	21	100	0	0	21	100	0	0
6	HĐND phường Tân Phú	20	19	95	19	95	0	0	19	95	0	0
7	HĐND phường Thường Thạnh	18	16	88,9	16	88,9	0	0	16	88,9	0	0

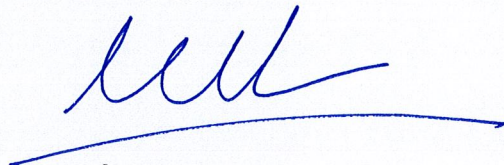
Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân và ý kiến biểu quyết của đại biểu HĐND cấp xã về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã./. *luh*

(Đính kèm phụ lục)

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- Thường trực Quận ủy;
- TT. HĐND quận;
- UBMTTQVN quận;
- Đại biểu HĐND quận;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hải Long

Phụ lục I

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI CỦA QUẬN CÁI RĂNG

(Đính kèm Báo cáo số 77/BC-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng)

STT	ĐVHC cấp xã	Tổng số cử tri	Cử tri tham gia lấy ý kiến		Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào		Kết quả lấy ý kiến												Số cử tri không liên hệ được
								Sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh	Cử tri đồng ý		Cử tri không đồng ý		Cử tri có ý kiến khác	Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã	Cử tri đồng ý		Cử tri không đồng ý		Cử tri có ý kiến khác	
			Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)		Số lượng	Tỷ lệ/phiếu phát ra (%)		Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)	Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)			Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)	Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)		
1	2	3	4	5=4/3	6	7	8=7/6	9	10	11=10/3	12	13=12/3	14	15	16	17=16/3	18	19=18/3	20	
II	QUẬN CÁI RĂNG	28.831	28.384	98.45	28.384	28.384	100	28.384	28.307	98.18	77	0.27	-	28.384	28.085	98.95	298	1.034	1	447
1	Phường Ba Láng	1.716	1.716	100	1.716	1.716	100	1.716	1.714	99.88	2	0.12	0	1.716	1.713	99.83	3	0.17	0	-
2	Phường Hưng Phú	4.949	4.949	100	4.949	4.949	100	4.949	4.949	100	0	-	0	4.949	4.949	100	0	0.00	0	-
3	Phường Hưng Thạnh	4.786	4.738	99.00	4.738	4.738	100	4.738	4.737	98.98	1	0.02	0	4.738	4.736	98.96	2	0.04	0	48
4	Phường Lê Bình	4.279	4.266	99.70	4.266	4.266	100	4.266	4.255	99.44	11	0.26	0	4.266	4.257	99.49	8	0.19	1	13
5	Phường Phú Thứ	6.273	6.032	96.16	6.032	6.032	100	6.032	5.979	95.31	53	0.84	0	6.032	5.831	92.95	201	3.20	0	241
6	Phường Tân Phú	2.448	2.430	99.26	2.430	2.430	100	2.430	2.420	98.86	10	0.41	0	2.430	2.352	96.08	78	3.19	0	18
7	Phường Thường Thạnh	4.380	4.253	97.10	4.253	4.253	100	4.253	4.253	97.10	0	0	0	4.253	4.247	96.96	6	0.14	0	127